

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU GIÁO DỤC TRẺ KHUYẾT TẬT TP.HCM  
CHƯƠNG TRÌNH CAN THIỆP SÓM TRẺ KHIẾM THỊ  
\*\*\*

# CHUỖI KÍCH THÍCH THỊ GIÁC

"VISION STIMULATION SEQUENCE"

Trích trong "LOOK AT ME"

của

Susan Jay Spungin, Ed.D.

Associate Director of Program Services American Foundation for the Blind  
New York

Người dịch: Trần Minh Tân  
Trung Tâm Nghiên Cứu Giáo Dục Trẻ Khuyết Tật Tp.HCM

LƯU HÀNH NỘI BỘ  
2005

# CHUỖI KÍCH THÍCH THỊ GIÁC

## MỤC LỤC

CHUỖI KÍCH THÍCH THỊ GIÁC	01
I. NHẬN BIẾT MỘT TÁC NHÂN KÍCH THÍCH	04
II. CHÚ Ý TỚI CÁC TÁC NHÂN KÍCH THÍCH	05
III. GHÉP ÁNH SÁNG VỚI TÁC NHÂN GÂY ĐÁP ỨNG Ở TRẺ	06
IV. NHẬN BIẾT ÁNH SÁNG KHI ÁNH SÁNG LÀ TÁC NHÂN KÍCH THÍCH DUY NHẤT	08
V. CHÚ Ý ÁNH SÁNG KHI ÁNH SÁNG LÀ TÁC NHÂN KÍCH THÍCH DUY NHẤT	08
VI. NHẬN BIẾT VỊ TRÍ MỘT NGUỒN SÁNG Ở NHỮNG VÙNG KHÁC NHAU CỦA THỊ TRƯỜNG	09
VII. CHÚ Ý VỊ TRÍ CỦA NGUỒN SÁNG Ở NHỮNG VÙNG KHÁC NHAU CỦA THỊ TRƯỜNG	10
VIII. NHÌN THEO ÁNH SÁNG – CHUYỂN ĐỘNG SACCADIC	11
IX. NHÌN THEO – CỦ ĐỘNG MẮT NHẸ NHÀNG, LIÊN TỤC	13
X. NHẬN BIẾT ĐÈN TẮT HAY MỞ	14
XI. CHÚ Ý XEM ĐÈN TẮT HAY MỞ * GIẢM DẦN KÍCH THƯỚC VẬT CHẮN SÁNG	15
* GIẢM DẦN ÁNH SÁNG NỀN	16
* TỔNG QUÁT HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG VỚI NHIỀU VẬT DỤNG KHÁC NHAU TRONG NHIỀU MÔI TRƯỜNG	17
KHÁC NHAU	18
XII. NHÌN THEO ĐỒ VẬT	19
XIII. KHÁM PHÁ HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT	20
 <b>CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG THÊM - 23</b>	 <b>23</b>
1. Nhận biết / Chú ý tới ánh sáng	23
2. Xác định vị trí của ánh sáng ở các vùng thị trường	26
3. Nhìn theo ánh sáng	27
4. Nhận biết / Chú ý đèn mở hay tắt	30
5. Xác định vị trí của đồ vật	31
6. Nhìn theo đồ vật	32
7. Phối hợp tay-mắt	34
8. Phối hợp mắt- cơ thể	37
9. Phối hợp mắt- cơ thể	39
 <b>PHỤ LỤC</b>	 <b>43</b>

## CHUỖI<sup>1</sup> KÍCH THÍCH THỊ GIÁC

Chuỗi kích thích thị giác sau đây được thiết kế phù hợp với số đông những người nhìn kém và cả những người đa tật, cũng có thể được áp dụng cho bất kỳ cá nhân nào có chức năng thị giác phát triển ở mức thấp. Điều quan trọng là phải biết rằng mỗi trẻ đều có cách học tập phù hợp với hoàn cảnh riêng của mình. Trên cơ sở này, chuỗi được thiết kế nhằm tạo được sự thích nghi cho trẻ ở từng hoạt động và cũng để khuyến khích tính sáng tạo, linh hoạt của giáo viên khi đáp ứng lại hành vi của trẻ.

Nói chung, chuỗi là một tập hợp các hoạt động được sắp xếp theo một thứ tự nhất định. Nhưng cũng có trường hợp trẻ có thể thực hiện một hoạt động nào đó trong chuỗi nhưng lại tỏ ra không có khả năng thực hiện một hoạt động được xếp trước hoạt động đó. Tuy nhiên, chúng ta nên tiến hành ngay từ hoạt động đầu tiên để không bỏ sót một hoạt động nào, qua đó phát hiện được tất cả những sự chậm trễ trong tiến trình phát triển của trẻ (*có thể là nguyên nhân của những vấn đề thị giác sau này*).

Người ta thừa nhận là trẻ bắt đầu phát triển thị giác từ rất sớm (*trừ những trẻ không có mắt*). Các đáp ứng thị giác ở trẻ có khi không được biểu lộ rõ ràng; vì vậy chúng ta phải làm hết sức để phát hiện tiềm năng thị giác của trẻ trước khi khẳng định là trẻ bị mù hoàn toàn. Trong giai đoạn ấu nhi, trẻ tiếp nhận các thông tin hình ảnh thông qua mắt. Tuy nhiên, trẻ đa tật thường thiếu khả năng sắp xếp và xử lý các thông tin này (*có thể vì các em có vài rối loạn ở hệ thần kinh*). “Chuỗi kích thích thị giác” tập trung vào cảm giác thị giác và các hoạt động vận động thị giác. “Chuỗi kích thích thị giác” được thiết kế để đánh thức hệ thống thị giác của trẻ, làm cho việc nhìn và tìm kiếm bằng mắt được thuận tiện, qua đó cung cấp nền tảng vững chắc để trẻ bắt đầu sử dụng và phát triển liên tục thị giác của mình.

Trước khi bắt đầu bài học, chúng tôi xin nhấn mạnh lại những điều sau đây:

### 1. Động cơ thực hiện:

Động cơ là chìa khóa cho sự thành công của chương trình. Việc thúc đẩy trẻ đa tật thường là việc làm khó nhất. Tuy nhiên, nếu quan sát kỹ ở các môi trường khác nhau chúng ta sẽ phát hiện các phương pháp thích hợp để thúc đẩy trẻ.

### 2. Hành vi thích ứng:

Khi nhà giáo dục bắt đầu kích thích thị giác của trẻ thì những hành vi thích ứng đã có sẵn ở trẻ rồi (*chẳng hạn như nhảy cao khi gặp vấn đề về thị trường*). Do đó, với sự giúp đỡ của các chuyên gia chăm sóc mắt và các chuyên gia khác, chúng ta cần xác định tất cả các hành vi thích ứng của trẻ và xem hành vi nào có lợi, hành vi nào có hại cho trẻ.

---

<sup>1</sup> Chuỗi: Tập hợp các hoạt động được sắp xếp kế tiếp nhau theo một thứ tự nhất định.

### **3. Vận động:**

Vận động đóng vai trò quyết định trong việc học. Càng vận động, con người càng chống lại được trọng lực, càng hiểu biết về cơ thể trong mối tương quan với không gian xung quanh và càng kích thích được các giác quan khác. Vận động kết hợp với kích thích thị giác chắc chắn sẽ giúp trẻ có nhiều cơ hội hơn để học hoà nhập đầy đủ hơn.

### **4. Độ dài của bài học và thời gian học:**

Học trong bao lâu và học vào lúc nào trong ngày hay trong tuần là điều cần phải cân nhắc để xác định khả năng tiếp thu của mỗi trẻ cũng như lượng kích thích thích hợp cho từng trẻ. Nên đặc biệt cân nhắc hai yếu tố trên khi trẻ phải dùng những loại thuốc có thể có ảnh hưởng đến khả năng học tập.

### **5. Tư thế:**

Trong nhiều trường hợp, chúng ta không thể kích thích một đứa trẻ được đặt ở tư thế không thích hợp. Tư thế đúng rất cần thiết cho trẻ đa tật. Hãy tham khảo ý kiến của các nhà hoạt động trị liệu và các nhà vật lý trị liệu để xác định tư thế đúng cho trẻ để giúp trẻ tích hợp cảm giác. Tư thế đúng bảo đảm cho trẻ một trạng thái không gây căng thẳng và dễ giữ thăng bằng để trẻ nhận được các kích thích một cách hiệu quả hơn.

### **6. Các mẫu vận động tích hợp nghèo nàn:**

Thường thì trẻ đa tật vận động vẫn còn giữ lại các mẫu vận động hay các phản xạ mà lẽ ra đã phải được tích hợp từ trước trong quá trình phát triển.

Chẳng hạn, nếu trẻ không tích hợp phản xạ trương lực cơ cổ bất đối xứng (ATNR=Asymmetrical Tonic Neck Reflex) thì trẻ sẽ khó cùng một lúc giữ đầu và hai bàn tay trên mặt phẳng giữa thân.

Kiến thức về các mẫu vận động này và các hạn chế của chúng là một phần công việc của các bác sĩ hoạt động trị liệu và vật lý trị liệu. Do đó, cần phải lưu ý và tìm ra các tư thế và các bài tập thích hợp cho những trẻ có các khuyết tật vận động này.

Rất cần phải có các kỹ năng quan sát. Khi quan sát trẻ, hãy lưu ý đến những thay đổi trong các đáp ứng hành vi của trẻ với bất kỳ kích thích nào. Sau đó cố gắng phát hiện bất kỳ điều gì được nghi là có liên quan đến việc có hay không một đáp ứng thị giác. Tâm quan trọng của những quan sát sau đây được nhấn mạnh:

#### **Các thay đổi tư thế:**

**1. Đầu nghiêng** – hành vi này có thể có một số nguyên nhân: do trẻ muốn sử dụng phần tốt nhất của thị trường của mình, do trẻ chỉ có thể nhìn rõ hơn với một mắt hay

nghe rõ hơn với một tai. Ngoài ra, có thể trẻ nghiêng đầu là để tránh nhìn một vật thành hai.

**2. Mặt hay cổ căng thẳng (biến dạng)** – hành vi này thường là do trẻ quá gắng sức sử dụng thị giác. Đây có thể là hậu quả của một vấn đề về thần kinh.

**3. Các điều chỉnh cơ thể bù trừ** – gồm có: cổ đưa ra phía trước, một vai và (hoặc) một bên hông nhô cao để bù lại việc mất thăng bằng do nghiêng đầu.

#### **Dáng đi:**

1. Trẻ có đi dễ và nhanh không?
2. Trẻ tránh được vật cản trên đường đi hay đâm sầm vào chúng? Việc đâm sầm vào vật cản trên đường đi có thể do không chú ý nhìn hay do mất thị trường.

Nếu trẻ đâm sầm vào hay vấp phải vật cản trên đường đi, hãy lưu ý xem:

- a. Các vật cản đường nằm ở vị trí nào? (*ở độ cao ngang đầu, ngang hông hay dưới thấp*)
- b. Bên nào của cơ thể, bộ phận nào của cơ thể thường va chạm vào vật cản trên đường?

#### **Sử dụng các giác quan:**

1. Quan sát trẻ sử dụng hành vi thị giác hay các hành vi giác quan khác (*chẳng hạn như mò mẫm, nhăn mặt, khịt mũi, v.v.*) ta có thể biết trẻ quen sử dụng giác quan nào nhất. Trẻ thường sử dụng giác quan tốt nhất của mình để thăm dò.
2. Các hành vi khác như nhìn chằm chằm vào ánh sáng, chớp mắt khi ánh sáng chiếu vào mắt, đè tay lên mắt (*eye-poking*) thường là các dấu hiệu cho thấy là trẻ đang tiếp nhận những kích thích thị giác.

Hãy quan sát những hoạt động xảy ra hàng ngày mà trẻ tham gia vào một cách bình thường (*nhiều ăn uống, tiêu tiêu, vui chơi, làm việc với những người chăm sóc khác, v.v.*). Hãy nhớ rằng không cần phải có những vật dụng đặc biệt để quan sát và kích thích trẻ - các vật dụng thông thường là những phương tiện thích hợp nhất.

Dàn bài chung cho các phần trong “Chuỗi kích thích thị giác” được sắp xếp như sau:

1. Tên và giải thích
  - A. Cách tiến hành
  - B. Hoạt động 1
    1. Vật dụng
    2. Cách tiến hành
    3. Lưu ý
  - C. Hoạt động 2
    1. Vật dụng

2. Cách tiến hành
  3. Lưu ý
- D. Hoạt động 3
1. Vật dụng
  2. Cách tiến hành
  3. Lưu ý

## CHUỖI KÍCH THÍCH THỊ GIÁC

### 1. NHẬN BIẾT MỘT TÁC NHÂN KÍCH THÍCH

Sử dụng bất kỳ tác nhân kích thích nào (*đồ vật, âm thanh, ánh sáng, mùi, sự thay đổi nhiệt độ*) và quan sát xem trẻ có biểu lộ một thay đổi nhất quán nào trong hành vi nhằm đáp ứng với sự hiện diện của các tác nhân kích thích đó không (*cười, khóc, giật mình, ngừng dù đưa thân mình hay bắt cứ mẩu hành vi nào khác*).

A. Chọn một tác nhân kích thích mà ta nghĩ là sẽ gây phản ứng thuận lợi ở trẻ để có thể ghép cặp nó với một kích thích thị giác ở bước sau này trong chuỗi. Nếu trẻ bị kích thích quá mức khi được xoa bột lên cánh tay ta sẽ không chọn bột làm tác nhân kích thích. Lúc đầu, một đáp ứng ở trẻ có thể đến từ một kích thích ta không kiểm soát được; chẳng hạn, nếu trẻ kêu lên khi đèn sáng, hãy cân nhắc xem đó là do ánh sáng hay là do một nguyên nhân khác (*do trẻ sắp té do ngồi không vững chẳng hạn*). Hãy quan sát cẩn thận, kiểm soát được các tác nhân kích thích, tránh kích thích trẻ dưới mức hay quá mức do tạo ra môi trường căng thẳng phức tạp.

### B. Hoạt động số 1:

#### 1. Vật dụng:

- Lá nhôm
- Đèn trang trí cho lễ giáng sinh
- Đồ trang trí và đồ vật phản chiếu ánh sáng
- Dây

#### 2. Cách tiến hành:

Để trẻ ở trong một phòng nhỏ và tối; vách phòng được lót bằng các lá nhôm. Nhớ đặt trẻ ở tư thế thích hợp, không gây căng thẳng (*trẻ thoải mái, không lo giữ thẳng bằng, không sợ té, v.v.*). Giăng đèn giáng sinh nhấp nháy và không nhấp nháy lên; treo các đồ vật và đồ trang trí chuyển động phản chiếu ánh sáng lên. Nếu không có sẵn phòng nhỏ, đặt trẻ quay mặt vào một góc phòng nào đó (*cũng lót góc phòng bằng các lá nhôm; giăng đèn giáng sinh và treo đồ vật tại góc phòng*). Làm tối căn phòng để tăng độ tương phản.

#### 3. Lưu ý:

Hãy cẩn thận khi sử dụng đèn nhấp nháy với một số trẻ dễ lên cơn động kinh. (*Đèn nhấp nháy có thể không thích hợp với các em này - Hãy tham khảo bảng theo dõi chi tiết việc lên cơn của trẻ*).

### C. Hoạt động 2:

#### 1. Vật dụng:

- Máy xoa bóp lớn nhiều tốc độ (*loại dùng trong điều trị*).
- Bao cao su bọt.

#### 2. Cách tiến hành:

- Xoa bóp trẻ bằng máy xoa bóp có bọc cao su bọt hoặc để trẻ sờ vào máy này. Hướng dẫn và khuyến khích trẻ chơi với máy xoa bóp.

#### 3. Lưu ý:

- Đây là tác nhân kích thích xúc giác; hãy để ý đến mức độ phòng thủ xúc giác của trẻ. Tiến hành từ từ và tạo môi trường thuận lợi (*thay đổi tư thế, hạn chế tiếng ồn, v.v.*) để đạt được kết quả; tránh vượt quá sức chịu đựng của trẻ.

### D. Hoạt động 3:

#### 1. Vật dụng:

- Muối
- Vani
- Sôcôla
- Nước chánh ép
- Kẹo bạc hà
- v.v.

#### 2. Cách tiến hành:

Cho trẻ nếm các chất trên bằng cách lần lượt đặt chúng trên lưỡi của trẻ.

#### 3. Lưu ý:

- Cân kiểm tra xem trẻ có dị ứng với các chất trên không (*thử tất cả các phản ứng dị ứng*) trước khi cho trẻ nếm.

## II. CHÚ Ý TỚI CÁC TÁC NHÂN KÍCH THÍCH

Một khi đã thấy trẻ có đáp ứng với một tác nhân kích thích nào đó, hãy lặp lại nhiều lần và để ý xem đáp ứng của trẻ với tác nhân kích thích đó có nhất quán không.

A. Lặp lại tiến trình của bước trước; đòi hỏi một giai đoạn tập trung chú ý dài hơn.

### B. Hoạt động 1:

Tiếp tục hoạt động đã được tiến hành thuận lợi ở bước trước.

### **C. Hoạt động 2:**

#### 1. Vật dụng:

- Các loại nhạc cụ.

#### 2. Cách tiến hành:

Lắc chuông, trống lắc (*tambourine*) hay quả lắc lục lạc (*rattle*) ở gần trẻ. Tìm ra nhạc cụ gây phản ứng nhất quán nơi trẻ (*quay đầu, với tay lấy nhạc cụ, xê dịch cơ thể về phía âm thanh*).

### **D. Hoạt động 3:**

#### 1. Vật dụng:

- Không cần.

#### 2. Cách tiến hành:

- Đặt trẻ ngồi trong lòng và đưa đưa chầm chậm (*từ bên này sang bên kia, xoay tròn, tới trước hay ra sau*). Quan sát xem có biểu hiện nào cho thấy là trẻ có đáp ứng nhất quán với việc đưa đưa (*chẳng hạn như ngồi yên, tự ý phát ra âm thanh, mở mắt*).

#### 3. Lưu ý:

a. Với những trẻ phức tạp hơn thì thường có một đáp ứng nhất quán khác liên quan đến khoảng thời gian đáp ứng (*nghĩa là có trẻ đáp ứng kéo dài, có trẻ lại chỉ đáp ứng trong khoảng thời gian rất ngắn*).

b. Vì có thể trẻ chỉ đáp ứng trong những tình huống nhất định (*nghĩa là trẻ chỉ mím cười khi được lau bằng một cái khăn mềm, khi được đặt ngồi trên tấm nệm ngồi lớn, sau bữa ăn trưa, khi người chăm sóc là cô Jones*) nên có ý kiến cho là những thay đổi của tình huống sẽ tạo ra một nhóm gồm nhiều đáp ứng khác nhau. Người ta mong rằng nhóm đáp ứng này sẽ không những ngăn cản việc tạo ra các đáp ứng rời rạc mà còn giúp cho việc tổng quát hóa các đáp ứng trong những tình huống khác.

## **III. GHÉP ÁNH SÁNG VỚI TÁC NHÂN KÍCH THÍCH GÂY ĐÁP ỨNG NƠI TRẺ.**

Anh sáng được đưa ra đồng thời với tác nhân kích thích trước đó có gây đáp ứng thuận lợi nơi trẻ (*có thể che tối phòng để làm tăng độ tương phản*).

A. Mỗi lần chúng ta đưa ra một tác nhân kích thích gây ra đáp ứng thuận lợi nơi trẻ (*gọi là tác nhân kích thích căn nguyên*) thì đồng thời cũng đưa ra một nguồn sáng. Tiếp tục chiếu ánh sáng nếu trẻ còn chú ý. Mục đích của việc này là để tăng khả năng nhận biết ánh sáng ở trẻ và để kết hợp một tác nhân kích thích cực với việc chú ý tới ánh sáng.

### **B. Hoạt động 1:**

## 1. Vật dụng:

- Miếng bọt biển để tắm
- Khăn để chà mình khi tắm
- Đồ chơi lén dây thiều không thấm nước
- Đèn tự phát sáng không thấm nước

## 2. Cách tiến hành:

Trong khi tắm cho trẻ, hãy cho trẻ chơi với đồ vật hay đồ chơi lén dây thiều phát ra âm thanh và (hoặc) chuyển động trong nước. Quan sát phản ứng của trẻ. Gắn đèn tự phát sáng vào đồ chơi đó cho trẻ chơi. Tắt đèn và cho đồ chơi ngừng hoạt động.

## C. Hoạt động 2:

### 1. Vật dụng:

- Gối ôm
- Ngồn sáng
- Gương (*người chăm sóc phải ở phía sau trẻ*)

## 2. Cách tiến hành:

Đặt trẻ lên gối ôm. Mở đèn trong khi đưa đưa trẻ. Ngừng đưa đưa khi tắt đèn.

## 3. Lưu ý:

Không nên chỉ đặt nguồn sáng ngay trước mặt trẻ, vì đây có thể không phải là vùng thị giác hữu dụng của trẻ. Hãy thử đặt nguồn sáng ở các vùng khác nhau trong thị trường của trẻ.

## D. Hoạt động 3:

### 1. Vật dụng:

- Phấn xoa trẻ em
- Dầu xoa trẻ em
- Nguồn sáng

## 2. Hướng dẫn:

Xoa các bộ phận cơ thể của trẻ bằng phấn và dầu. Mỗi lần chiếu sáng, xoa một bộ phận.

## 3. Lưu ý:

Như đã đề cập trong phần nói về tích hợp cảm giác, có thể một tác nhân kích thích (*như âm thanh khi lắc trống lắc*) không đủ để gợi ra một đáp ứng của trẻ. Chẳng hạn, trẻ không biểu lộ một đáp ứng nào khi ta lắc trống lắc, cũng không có đáp ứng khi ta chiếu ánh sáng. Tuy nhiên, nếu chiếu sáng và lắc trống đồng thời thì có thể gây phản ứng nơi trẻ. Thường thường, ta cần phải cung cấp những tác nhân kích thích kết hợp để đạt được đáp ứng ở trẻ. Tuy nhiên, trong một số trường hợp việc sử dụng nhiều hơn một kích thích có thể làm cho trẻ bị kích thích

quá mức. Thường thường thì các đáp ứng của trẻ không được thấy rõ cho đến khi chúng ta kết hợp ánh sáng với một tác nhân kích thích thuận lợi khác.

#### **IV. NHẬN BIẾT ÁNH SÁNG KHI ÁNH SÁNG LÀ TÁC NHÂN KÍCH THÍCH DUY NHẤT:**

Dần dần loại bỏ tác nhân kích thích căn nguyên và khuyến khích trẻ chỉ chú ý đến ánh sáng.

A. Chiếu không liên tục một nguồn sáng (*không kết hợp với tác nhân kích thích căn nguyên*). Để ý xem trẻ có biểu hiện cùng một đáp ứng hành vi như trước đó không. Theo dõi phản ứng của trẻ với ánh sáng (*quay mặt tránh ánh sáng, đẩy nó ra, thu hẹp đồng tử, với tới ánh sáng, nhìn chằm chằm vào ánh sáng*) và từ từ tiến hành thí nghiệm với các loại ánh sáng khác (*đặt các kính lọc màu khác nhau trước nguồn sáng, dùng ánh sáng màu hay ánh sáng lập loè, chiếu ánh sáng qua bì mặt trong suốt hay trong mờ*). Hãy lưu ý vùng thị trường trẻ thường có hay không có phản ứng với ánh sáng.

B. Loại bỏ tác nhân kích thích căn nguyên, tiếp tục sử dụng các nguồn sáng gây đáp ứng thuận lợi và các hoạt động đã thực hiện trong bước trước.

##### **Lưu ý:**

a. Dù đồng tử của trẻ không thu hẹp, chúng ta cũng không nên khẳng định là trẻ thiếu chức năng thị giác. Kích thước của đồng tử có thể thay đổi do ảnh hưởng của dược phẩm hoặc của nhiều nhân tố khác như thần kinh bị tổn hại, đồng tử bất động, chứng nháy đồng tử (*đồng tử liên tục co giãn*), tật không mống mắt.

b. Đèn pin bút máy hay đèn pin có thể không đủ kích thích một số trẻ. Việc sử dụng các nguồn sáng lập loè và các kính lọc màu vàng, màu đỏ thì thích hợp hơn và thường đưa đến một đáp ứng nhất quán hơn.

#### **V. CHÚ Ý ÁNH SÁNG KHI ÁNH SÁNG LÀ TÁC NHÂN KÍCH THÍCH DUY NHẤT:**

Mỗi lần một ánh sáng xuất hiện trẻ đều biểu lộ một sự chú ý bằng mắt giống nhau.

- A. Tiếp tục giảm sự kết hợp ánh sáng với một tác nhân kích thích căn nguyên cho đến khi trẻ đáp ứng nhất quán với tác nhân kích thích duy nhất là ánh sáng.
- B. Tiếp tục dùng nguồn sáng gây đáp ứng thuận lợi và các hoạt động ở các bước trước.

##### **Lưu ý:**

Trong vài trường hợp cá biệt, có thể không thấy rõ rằng trẻ chú ý bằng mắt vì mắt của trẻ không có vẻ hướng về phía tác nhân kích thích (*có thể do mất thị*

*trường hay cố định lệch tâm, v.v.).* Do đó, khi chiếu sáng, hãy quan sát cách trẻ cử động nhất quán ở một hướng chứ không phải luôn luôn mong trẻ nhìn “thẳng” vào ánh sáng.

## **VI.- NHẬN BIẾT VỊ TRÍ MỘT NGUỒN SÁNG Ở NHỮNG VÙNG KHÁC NHAU CỦA THỊ TRƯỜNG:**

Trẻ có thể phát hiện một nguồn sáng cố định khi nó xuất hiện ở một vùng nào đó của thị trường. Nhờ vậy, giáo viên có thể quan sát phản ứng của mắt của trẻ ở từng vùng thị trường.

A. Chiếu đèn ở tất cả các vùng của thị trường. Lưu ý phản ứng hành vi của trẻ (*quay đầu, chuyển động bộ phận cơ thể về phía ánh sáng*). Hãy để ý những biểu hiện cơ thể cho thấy trẻ nhận biết nguồn sáng ở vùng thị trường nào. Chẳng hạn, nếu trẻ có biểu hiện có phản xạ trương lực cơ cổ bất đối xứng (ATNR) thì có thể cần giữ lại một nguồn sáng trước mặt trẻ. Nếu trẻ được đặt ở tư thế khác thì vùng xác định có thể cũng sẽ thay đổi. Không nên chỉ để trẻ ở tư thế cố định. Nếu trẻ di chuyển về phía nguồn sáng, chúng ta hãy khuyến khích phản ứng đó. Càng di chuyển có chủ định, càng trải nghiệm nhiều cảm giác trẻ sẽ càng biết nhiều về mối tương quan giữa cơ thể của trẻ với các đồ vật khác trong không gian; kết quả là trẻ sẽ càng tích hợp kiến thức đầy đủ hơn.

### **B. Hoạt động 1:**

#### **1. Vật dụng:**

- Đèn pin
- Ghế điều chỉnh được

#### **2. Cách tiến hành:**

Đặt trẻ đặt ngồi trong một cái ghế điều chỉnh được. Lần lượt chiếu đèn pin ở tất cả các khu vực trong thị trường của trẻ và để ý phản ứng của trẻ ở mỗi lần chiếu.

#### **3. Lưu ý:**

- a. Hãy chú ý thay đổi tư thế của trẻ sao cho hoạt động được thuận tiện; tránh làm trẻ căng thẳng quá sức chịu đựng.
- b. Nếu cần, nên che tối phòng để tăng độ tương phản.

### **C. Hoạt động 2:**

#### **1. Vật dụng:**

- Võng
- Vài nguồn sáng

#### **2. Cách tiến hành:**

Đặt trẻ lên võng và đưa võng (*theo hướng dẫn của bác sĩ vật lý trị liệu và bác sĩ hoạt động trị liệu*). Đặt một nguồn sáng cố định phía trên trẻ và yêu cầu trẻ nhìn nguồn sáng.

### 3. Lưu ý:

- a. Nếu phải dùng đèn dầu hay đèn cầy, hãy đặt một tấm kính plexi (*kính bằng nhựa acrylic trong suốt*) giữa trẻ và nguồn sáng để làm giảm sự thay đổi nhiệt độ và loại trừ khả năng gây tai nạn.
- b. Hãy để ý sở thích của trẻ đối với các loại đèn khác nhau. Nên dùng nhiều loại đèn khác nhau về màu sắc và cường độ chiếu sáng, các kính lọc trong suốt và trong mờ, v.v.

## D. Hoạt động 3:

### 1. Vật dụng:

- Một số nguồn sáng

### 2. Cách tiến hành:

Chiếu sáng các bộ phận khác nhau của cơ thể trẻ. Yêu cầu trẻ nhìn, sờ và (hoặc) nói tên bộ phận được chiếu sáng.

### 3. Lưu ý:

Tạo một không khí vui chơi có thể sẽ làm tăng động cơ và sự chú ý của trẻ.

## VII. CHÚ Ý VỊ TRÍ CỦA NGUỒN SÁNG Ở NHỮNG VÙNG KHÁC NHAU CỦA THỊ TRƯỜNG:

Một khi trẻ đã có phản ứng với ánh sáng ở những vùng khác nhau của thị trường, chúng ta nên cố gắng gợi ra các phản ứng nhất quán ở mỗi lần chiếu sáng.

### A. Lặp lại tiến trình như ở bước trước và yêu cầu tập trung chú ý lâu hơn.

## C. Hoạt động 2:

### 1. Vật dụng:

- Một số nguồn sáng

### 2. Cách tiến hành:

Chiếu một ngọn đèn vào các vùng khác nhau của một căn phòng nhỏ và tối. Yêu cầu trẻ xác định vị trí của quầng sáng bằng cách nhìn hoặc sờ nó.

### 3. Lưu ý:

Trẻ có thể chú ý một cách nhất quán đến ánh sáng ở hầu hết các khu vực của thị trường, nhưng có thể cũng sẽ luôn luôn không có đáp ứng ở những khu vực nào đó. Đây không phải là một biểu hiện chắc chắn của sự mất thị trường. Hãy chú ý đến những khu vực đó và lưu tâm đến:

### a. Vị trí của trẻ – Vấn đề về thị trường có thay đổi khi trẻ được dời chỗ? Điều này

- có thể gợi ý rằng vấn đề thị trường là hậu quả của vấn đề vận động.
- b. Loại ánh sáng và cường độ ánh sáng – Vấn đề thị trường có tự xuất hiện ở vài loại ánh sáng này nhiều hơn là với các loại ánh sáng khác? Điều này gợi ý là một số trẻ có thể quá nhạy cảm với vài cường độ ánh sáng nào đó trong khi những trẻ khác lại đòi hỏi các cường độ ánh sáng mạnh hơn mới đủ kích thích.
- c. Vấn đề thị trường có biểu hiện khác nhau ở những lần khác nhau? Đây có thể là do bệnh của mắt.

#### **D. Hoạt động 3:**

##### 1. Vật dụng:

- Bóng bóng xà phòng
- Màu thực phẩm
- Vài nguồn sáng

##### 2. Cách tiến hành:

Thổi bóng sà phòng màu gần mặt trẻ. Chiếu ánh sáng phía sau bong bóng và yêu cầu trẻ chỉ hay thöt ngón tay vào bong bóng đang được chiếu sáng.

##### 3. Lưu ý:

Nếu cần thiết, ta hãy thöt tay vào bong bóng trước cho trẻ xem và sau đó cầm tay trẻ thöt vào bong bóng.

### **VIII. NHÌN THEO ÁNH SÁNG – CHUYỂN ĐỘNG SACCADIC:**

Chuyển động saccadic (SEM = Saccadic Eye Movement) là chuyển động của mắt, nhanh và không đều, biểu hiện một hệ thống vận động – thị giác phát triển dưới mức bình thường. Khi càng phát triển, trẻ càng có khả năng kiểm soát cử động mắt càng nhiều thì càng có nhiều khả năng đưa mắt nhìn theo một cách nhẹ nhàng, liên tục.

A. Chớp đèn chầm chậm dọc theo một đường thẳng và yêu cầu trẻ theo dõi quầng sáng đường thẳng. Đưa ngọn đèn chuyển động theo chiều ngang, theo chiều dọc, theo đường xiên và theo đường tròn. Dần dần, gia tăng tốc độ chớp đèn (*nghĩa là chớp đèn, chờ cho mắt trẻ “bắt kịp”, chớp đèn, v.v.*) cho tới khi trẻ theo kịp đèn chớp với tốc độ nhanh. Gia tăng tốc độ chớp đèn cho tới khi trẻ theo dõi được một tuyến đèn không chớp (*chiếu sáng liên tục theo một đường thẳng*). Khi dạy các kỹ năng vận động-thị giác, hãy quan sát các chuỗi sau đây:

1. **Cử động đầu để nhìn theo** – trẻ chỉ cử động đầu hoặc đầu và mắt nhưng không có sự phối hợp. Hãy quan sát cử động của đầu và mắt của trẻ.
2. **Cử động mắt để nhìn theo** – trẻ tách cử động mắt ra khỏi cử động đầu và cử động cổ. Hãy quan sát cử động mắt của trẻ.
3. **Cử động đầu và mắt để nhìn theo** – trẻ cử động đầu và mắt có phối hợp. Hãy quan sát khả năng phối hợp các cử động của đầu và mắt của trẻ.

## **B. Hoạt động 1:**

### 1. Vật dụng:

- Bìa cứng
- Sơn hay thuốc màu
- Các tấm kính lọc trong suốt và trong mờ
- Các nguồn sáng

### 2. Cách tiến hành:

Làm một tấm bìa với các lỗ có đường kính 1,27 cm trên một đường thẳng, tô màu quanh các lỗ. Từ từ di chuyển nguồn sáng phía sau tấm bìa. Làm thí nghiệm với các màu khác nhau và với các tấm kính lọc trong suốt, trong mờ. Yêu cầu trẻ nhìn vào nguồn sáng khi nó di chuyển phía sau từng lỗ, chạm tay vào lỗ đang được chiếu sáng và (hoặc) nói tên màu tô quanh lỗ đó.

### Lưu ý:

Không bắt đầu chiếu sáng từ cực trái, cực phải hay chính giữa mà hãy bắt đầu chiếu sáng từ hướng trẻ đang nhìn; sau đó sẽ chuyển ánh sáng về chính giữa hay sang hai bên.

## **C. Hoạt động 2:**

### 1. Vật dụng:

- Đàn gõ (xylophone)
- Vài nguồn sáng

### 2. Cách tiến hành:

Đặt một cây đàn gõ ở ngang tầm mắt trẻ, mặt đàn đối diện với trẻ. Theo cùng cách đã mô tả ở trên, chuyển động nguồn sáng phía sau mặt đàn, từ trái qua phải hay ngược lại. Yêu cầu trẻ nhìn vào và (hoặc) chạm vào ánh sáng khi nó ở giữa các phím đàn. Nếu trẻ có khả năng thể chất, yêu cầu trẻ gõ vào phím đàn có ánh sáng bao quanh.

### 3. Lưu ý:

- a. Khi trẻ nhìn theo xiên qua mặt phẳng giữa thân, hãy quan sát các cử động của mắt và các phản ứng hành vi của trẻ. Trẻ có bị lạc mất ánh sáng không? Trẻ có chớp mắt, co giật, khóc lóc, chuyển động mắt ở dạng rung giật nh�n cầu bất ngờ, v.v. khi cố gắng nhìn theo xiên qua mặt phẳng giữa thân không? Nếu thay đổi tư thế của trẻ thì trẻ có thực hiện trọn vẹn việc nhìn theo hay không?
- b. Cân tham khảo ý kiến của OT (*Occupational Therapist = Bác sĩ hoạt động trị liệu*) và PT (*Physical Therapist = Bác sĩ vật lý trị liệu*) về tư thế của trẻ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết hợp cả hai bên.

## **D. Hoạt động 3:**

### 1. Vật dụng:

- Cái lọc ánh sáng hình tròn nhiều màu sắc thường dùng trong dịp lễ giáng sinh (*circular, multi-colored Christmas light filter*).

## 2. Cách tiến hành:

Dùng một cái lọc ánh sáng hình tròn nhiều màu sắc (*có các bóng đèn chuyển động hoặc sắp xếp theo thứ tự*) chiếu sáng phía sau những kính lọc màu. Yêu cầu trẻ nhìn đèn khi nó đi ngang qua phía sau mỗi màu.

## IX. NHÌN THEO – CỦ ĐỘNG MẮT NHẸ NHÀNG, LIÊN TỤC

Trẻ liên tục nhìn theo một đường sáng di chuyển theo các hướng khác nhau (*nếu trẻ không có các vấn đề về thị trường hay về vận động*).

A. Đưa ra một nguồn sáng di động theo chiều ngang và yêu cầu trẻ nhìn theo chuyển động của ánh sáng. Nếu trẻ có khả năng nhìn theo ánh sáng theo chiều ngang, hãy đưa ánh sáng chuyển động lần lượt theo các hướng dọc, xiên, vòng tròn và yêu cầu trẻ nhìn theo. Khi dạy kỹ năng này, hãy tham khảo chuỗi được mô tả ở bước VIII.

1. *Cử động đầu nhìn theo* – trẻ chỉ cử động đầu hoặc mắt không phối hợp.

2. *Cử động mắt nhìn theo* – cử động mắt độc lập với cử động đầu.

3. *Cử động đầu và mắt* – cử động đầu và mắt có phối hợp.

Giúp trẻ trẻ nếu cần. Đầu tiên, chúng ta quay đầu trẻ về hướng nguồn sáng. Để tạo điều kiện thuận lợi cho cử động của mắt độc lập với cử động của đầu, chúng ta có thể cần phải kềm giữ đầu của trẻ. Ở giai đoạn đầu của mỗi chuỗi kỹ năng nhìn theo, hãy kết hợp các giác quan khác của trẻ. Cho phép trẻ giữ nguồn sáng khi nó di chuyển và gợi ý bằng lời hay bằng dấu hiệu về hướng chuyển động. Như vậy trẻ sẽ nhận được phản hồi về cảm giác vận động, xúc giác, thính giác và thị giác. Các gợi ý thông qua các giác quan phụ thêm sẽ bị bớt dần và trẻ sẽ được yêu cầu nhìn theo chỉ với những gợi ý thị giác.

## B. Hoạt động 1:

### 1. Vật dụng:

- Máy hát dĩa
- Vài nguồn sáng

### 2. Cách tiến hành:

Đặt một cái đèn lên mâm xoay của máy hát dĩa. Mở máy hát để mâm xoay xoay tròn và yêu cầu trẻ nhìn theo ánh sáng đang chuyển động. Khuyến khích trẻ cầm đèn lên.

### 3. Lưu ý:

Nếu trẻ không có phản ứng dù có hay không có sự trợ giúp về thể chất, hãy thay đổi một số điều kiện của hoạt động; chẳng hạn, thay đổi tư thế của trẻ hoặc giảm bớt ánh sáng trong phòng để tăng độ tương phản.

Lúc đầu, cần sử dụng các gợi ý thông qua các giác quan khác cho những trẻ gặp khó khăn trong việc nhìn theo với cả đầu và mắt hay chỉ với mắt.

### C. Hoạt động 2:

#### 1. Vật dụng:

- Nguồn sáng hay đèn chiếu

#### 2. Cách tiến hành:

Chiếu và di chuyển một ngọn đèn dọc theo một bức tường trong phòng tối và yêu cầu trẻ di chuyển theo hay sờ vào ánh sáng hắt ra. Khuyến khích trẻ luôn luôn để ánh sáng phản chiếu lên tay hay một bộ phận cơ thể. Yêu cầu trẻ chiếu đèn lên tường, di chuyển nó theo nhiều hướng khác nhau. Hướng sự chú ý của trẻ vào các mẫu ánh sáng chuyển động.

#### 3. Lưu ý:

Dưa cho trẻ các nguồn sáng thích hợp và khuyến khích trẻ thao tác càng độc lập càng tốt.

### D. Hoạt động 3

#### 1. Vật dụng:

- Băng Day-Glo (*một loại băng nhuộm màu hoặc nhuộm chất huỳnh quang*)
- Đèn phát ra ánh sáng đen (*black light = 1 loại ánh sáng chỉ thấy được trong điều kiện đặc biệt*)

#### 2. Cách tiến hành:

Tạo một đường thẳng bằng băng Day-Glo trên sàn nhà. Che tối căn phòng và chiếu ánh sáng đen lên băng Day-Glo. Yêu cầu trẻ đi dọc theo đường thẳng đã được chiếu sáng.

#### 3. Lưu ý:

Đối với một số trẻ, hoạt động này có thể trở thành một trắc nghiệm khả năng vận động tổng quát hơn là trắc nghiệm khả năng đi theo ánh sáng.

## X. NHẬN BIẾT ĐÈN TẮT HAY MỞ:

Lúc đầu, người ta cho rằng trẻ đang ở vào ngày đầu tiên của chức năng thị giác và dù kích thích thị giác có được tiếp nhận cũng không được sắp xếp có thứ tự và không có ý nghĩa gì cả. Ở giai đoạn này, người ta không thừa nhận rằng trẻ biết ánh sáng là cái gì và ánh sáng ở đâu. Các bước trước trong chuỗi này đã đề cập đến cảm giác hay sự nhận biết ánh sáng. Khi chúng ta yêu cầu trẻ xác định vị trí của ánh sáng là chúng ta đã đưa ra các khái niệm về ánh sáng có ở đâu hay không có ở đâu, cũng như sự có mặt hay vắng mặt của ánh sáng. Ở bước này, chúng ta đã làm cho trẻ chú ý đến sự chọn lựa giữa “tắt và mở” (*có hay không có ánh sáng*).

A. Một nguồn sáng được lộ ra, rồi bị che lại bằng một vật chắn sáng. Hãy quan sát xem có sự thay đổi nào trong phản ứng hành vi của trẻ không. Trẻ có dùng mắt tìm kiếm hay với tay lấy ánh sáng bị mất hay không? Nếu có thì trẻ tự làm hay làm khi được gợi ý?

## **B. Hoạt động 1:**

### 1. Vật dụng:

- Bàn sáng của thợ chụp hình hay hộp đèn (*hộp gỗ có nhiều bóng đèn bên trong điều khiển bằng công tắc biến trổ*).
- Vật dụng chấn sáng như tấm bìa cứng, tấm thảm vụn, v.v.

### 2. Cách tiến hành: :

Đặt trẻ bên cạnh hộp đèn và hướng dẫn bằng lời nói hay bằng hành động để trẻ chú ý đến ánh sáng. Sau đó, chấn sáng hoàn toàn. Cho phép trẻ sờ vào các vật chấn sáng.

### 3. Lưu ý:

Các loại hộp đèn hay bàn sáng dùng cho thợ chụp hình rất đắt tiền. Tuy nhiên, chúng ta có thể tự làm lấy một hộp đèn đơn giản.

## **C. Hoạt động 2:**

### 1. Vật dụng:

- Các nguồn sáng không khuếch tán.

### 2. Cách tiến hành: :

Thay vì dùng hộp đèn, hãy dùng một đèn không khuếch tán như đèn tensor lamp hay đèn có nắp che. Trong phòng tối, mở đèn và yêu cầu hoặc giúp trẻ che hoàn toàn ánh sáng. Sau đó, mở nắp che ra và lặp lại hoạt động.

## **D. Hoạt động 3:**

### 1. Vật dụng:

- Nguồn sáng
- Hộp hay thùng có nắp rời (*nhiều cỡ*)

### 2. Cách tiến hành: :

Đặt nguồn sáng trong hộp và yêu cầu trẻ che ánh sáng lại bằng cách đậy nắp hộp lại (*chọn nắp thích hợp với hộp*). Lặp lại hoạt động này với các hộp và nắp khác.

### 3. Lưu ý:

Ở mỗi hoạt động, hãy dạy cho trẻ khái niệm “tắt và mở” - bằng lời nói hoặc bằng dấu hiệu.

## **XI. CHÚ Ý XEM ĐÈN TẮT HAY MỞ**

Khi đèn được tắt mở nhiều lần, hãy yêu cầu trẻ thể hiện sự chú ý nhất quán bằng mắt.

A. Lặp lại những hoạt động được mô tả ở bước trên và yêu cầu các giai đoạn chú ý dài hơn. Cần cải tiến bước này nếu trẻ phải tích hợp khái niệm đồ vật với các vật

che ánh sáng. Thay đổi kích thước đồ vật, môi trường và cường độ ánh sáng để củng cố khái niệm này. Bước này được chia làm ba bước nhỏ:

1. Giảm dần kích thước vật chắn sáng.
2. Giảm dần ánh sáng nền.
3. Khái quát hóa các hoạt động với các Vật dụng khác nhau và trong các môi trường khác nhau.

### **1. GIẢM DẦN KÍCH THƯỚC VẬT CHẮN SÁNG:**

Che một phần nguồn sáng rồi yêu cầu trẻ xác định vị trí vật chắn sáng. Khi kích thước vật chắn sáng giảm dần, trẻ phải thể hiện khả năng phân biệt tinh tế hơn. Nhấn mạnh phương pháp phát hiện đồ vật dựa trên độ tương phản.

A. Dùng vật chắn sáng che một phần nguồn sáng không khuếch tán. Giảm dần kích thước vật chắn sáng để diện tích vùng sáng tăng dần. Yêu cầu trẻ xác định vị trí vật chắn sáng; cho phép trẻ dùng xúc giác. Các kinh nghiệm cảm giác do đồ vật đem đến làm cho việc tích hợp khái niệm chắn sáng có ý nghĩa hơn và tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ bắt đầu nhận biết đồ vật.

#### **B. Hoạt động 1:**

Tiếp tục các hoạt động đã sử dụng có hiệu quả ở các bước trước và giảm dần kích thước của các vật chắn sáng đã dùng. Hãy lưu ý khi trẻ bắt đầu gặp khó khăn trong việc xác định vị trí đồ vật. Để yêu cầu trẻ xác định vị trí của một vật, ta cần biết những khả năng thị giác của trẻ dựa trên một vật nhỏ hơn bất kỳ. Chúng ta cần biết vật chắn sáng nhỏ nhất mà trẻ vẫn còn khả năng xác định vị trí. Đây là một trong những dấu hiệu cho biết độ tinh mắt chức năng của trẻ.

#### **Lưu ý:**

Nếu trẻ có thị trường hẹp, việc xác định vật nhỏ hơn có thể dễ hơn; với vật quá lớn, có thể trẻ sẽ không nhìn thấy được toàn bộ vật đó. Trong trường hợp này, hãy xác định cả hai vật lớn nhất và nhỏ nhất trẻ có khả năng xác định vị trí.

#### **C. Hoạt động 2:**

##### **1. Vật dụng:**

- Các nguồn sáng không khuếch tán
- Một miếng thảm vụn
- Giấy nhám

##### **2. Cách tiến hành:**

Chắn sáng một phần bằng một miếng thảm vụn hay giấy nhám có kích thước giảm dần. Để củng cố xúc giác, cho trẻ cầm miếng thảm vụn để chắn sáng và sau đó lấy ra.

##### **3. Lưu ý:**

Nhấn mạnh sự phân biệt cảm giác cộng thêm để làm tăng sự tích hợp nhận biết đồ vật.

#### **D. Hoạt động 3:**

##### 1. Vật dụng:

- Các nguồn sáng không khuếch tán
- Giấy bìa
- Các mảnh ghép lớn (*của trò chơi ghép hình*)
- Vài cái hộp nhỏ
- Bánh quy

##### 2. Cách tiến hành:

Chắn nguồn sáng bằng cách dùng nhiều đồ vật có thể giảm dần kích thước như giấy bìa, các mảnh ghép lớn của trò chơi ghép hình, hộp nhỏ và bánh quy. Để cho trẻ sờ, nếm, v.v. các vật chắn sáng khi giảm bớt kích thước của chúng để củng cố cảm giác. Hãy sáng suốt trong việc sử dụng thực phẩm để khuyến khích trẻ trong các hoạt động thị giác. Trong một số trường hợp, không nên sử dụng thức ăn làm phần thưởng.

### **2. GIẢM DẦN ÁNH SÁNG NỀN:**

Nên sử dụng ánh sáng với nhiều cường độ khác nhau. Bởi vì trong cuộc sống hàng ngày, có nhiều độ tương phản giữa một vật và ánh sáng nền quanh nó, nên trẻ cần được trải nghiệm qua nhiều môi trường để quen dần với ánh sáng thực tế.

Lặp lại các hoạt động ở bước XI và sử dụng các nguồn sáng có cường độ yếu hơn. Nếu sử dụng bàn sáng, dùng một tấm thảm vụn lớn để che ánh sáng chói. Dần dần giảm mức chiếu sáng. Rồi dùng một tấm thảm vụn có kích thước nhỏ hơn để chắn ánh sáng có cường độ mạnh hơn và giảm dần cường độ chiếu sáng cho tới khi trẻ gặp khó khăn trong việc xác định vị trí của vật chắn sáng.

#### **B. Hoạt động 1:**

Tiếp tục các hoạt động thuận lợi được dùng trong các bước trên và giảm dần cường độ chiếu sáng. Hãy lưu ý mức ánh sáng nền khi trẻ bắt đầu gặp khó khăn trong việc phân biệt các đồ vật. Hãy để ý cường độ chiếu sáng thấp nhất trẻ vẫn còn khả năng xác định vị trí của đồ vật hay vật chắn sáng. Khi biết cường độ chiếu sáng thấp nhất và kích thước vật nhỏ nhất trẻ có thể phân biệt ta sẽ biết độ tinh mắt chức năng thực tế của trẻ.

#### **C. Hoạt động 2:**

##### 1. Vật dụng:

- Nguồn sáng không khuếch tán.
- Các vật liệu chắn sáng.

## 2. Cách tiến hành:

Dùng một ngọn đèn không khuếch tán, bắt đầu với bóng đèn 150w, rồi thay dần dần với các bóng đèn 100w, 75w, 60w, 30w, 15w, v.v. Trong từng trường hợp, yêu cầu trẻ xác định vị trí vật chắn sáng chắn một phần ánh sáng.

## 3. Lưu ý:

Đặt mica trong suốt giữa trẻ và nguồn sáng. Che tối phòng nếu cần tăng thêm độ tương phản.

## **D. Hoạt động 3:**

### 1. Vật dụng:

- Các nguồn sáng
- Nhiều đồ vật có kích thước khác nhau

## 2. Cách tiến hành:

Đặt các đồ vật có kích thước khác nhau trước các nguồn sáng với các cường độ giảm dần (*chẳng hạn đèn của thợ chụp hình, đèn tensor, đèn bàn, đèn pin, rồi đèn có ánh sáng khuếch tán nhiều hơn - giống như ánh sáng trong phòng*). Yêu cầu trẻ xác định vị trí của các đồ vật trong những điều kiện ánh sáng nền giảm dần.

## **3. TỔNG QUÁT HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG VỚI NHIỀU VẬT DỤNG KHÁC NHAU TRONG NHIỀU MÔI TRƯỜNG KHÁC NHAU:**

Để bảo đảm đạt được kết quả tốt khi chuyển sang học kỹ năng này, trẻ cần có kinh nghiệm ở nhiều môi trường khác nhau với nhiều vật liệu khác nhau. Điều này cần thiết để tránh các kỹ năng phân lập (*rời rạc*). Chẳng hạn, nếu chỉ được dạy một hoạt động như tìm bánh qui trong hộp đèn mà không được dạy cách xác định vị trí của bất kỳ vật nào khác hay bánh qui nào khác trong điều kiện chiếu sáng khác, trẻ sẽ không tích hợp đầy đủ khái niệm đồ vật trong vai trò một vật chắn sáng.

A. Dưa ra nhiều đồ vật khác nhau ở nhiều môi trường trong nhà và ngoài trời khác nhau, ở các mức ánh sáng khác nhau; quan sát và lưu ý xem trẻ có nhận biết hay có các đáp ứng hành vi trong mỗi tình huống. Trẻ có vòi tay, chạm vào, đi về phía, hay ngửi các đồ vật khi chúng được đưa ra?

## **B. Hoạt động 1:**

### 1. Vật dụng:

- Bộ đồ dùng để ăn (*muỗng, dĩa, chén, v.v.*)

## 2. Cách tiến hành: :

Cầm cái muỗng phía trên luồng ánh sáng. Yêu cầu trẻ vòi tới và (hoặc) nắm lấy cái muỗng.

## 3. Lưu ý:

Đối với những trẻ không có khả năng với tới đồ vật, hãy gọi trẻ chú ý tới cái muỗng và yêu cầu trẻ nhìn cái muỗng trước khi đút trẻ ăn. Giao tiếp với trẻ bằng lời nói hoặc bằng dấu hiệu.

### C. Hoạt động 2:

#### 1. Vật dụng:

- Vài quả bong bóng

#### 2. Cách tiến hành:

Tung một hay nhiều quả bong bóng có màu khác nhau lên và yêu cầu trẻ đem chúng về hay đi về phía chúng. Hãy dùng những quả bong bóng có màu tương phản với màu của bức tường phía sau.

#### 3. Lưu ý:

Khuyến khích trẻ di chuyển và tương tác nhiều hơn với đồ vật. Trẻ càng được khuyến khích di chuyển càng nhiều (*lăn, lật, bò, trườn, chạy, v.v.*) thì trẻ càng học được nhiều từ những kinh nghiệm đó. Hãy luôn luôn nhớ là những trẻ không biết đi cần được đặt ở vị trí, tư thế thuận lợi nhất bên cạnh những đồ vật và trong môi trường ánh sáng được làm phù hợp với các em.

### D. Hoạt động 3:

#### 1. Vật dụng:

- Gối ôm
- Vài quả banh
- Vài khối vuông

#### 2. Cách tiến hành:

Đặt trẻ nằm sấp trên một cái gối ôm. Đu đưa tới, lui. Khi đu đưa trẻ tới trước yêu cầu trẻ sờ trái banh hay khối vuông trước mặt.

#### 3. Lưu ý:

Dùng nhiều loại đồ vật khác nhau để trẻ có nhiều kinh nghiệm.

## XII. NHÌN THEO ĐỒ VẬT:

Trẻ nhìn theo đồ vật liên tục theo mọi hướng (*trừ những trẻ gặp khó khăn trong việc cử động các cơ tự ý hoặc có vấn đề ở thị trường*).

A. Đưa một vật di chuyển theo chiều ngang, dọc, xiên, xoay tròn và yêu cầu trẻ nhìn theo. Theo sau chuỗi tương tự được liệt kê ở Bước VIII (*Nhin theo ánh sáng – chuyển động saccadic*).

### B. Hoạt động 1:

#### 1. Vật dụng:

- Ống nhựa trong suốt (*dài 30 – 45 cm*)

- Dầu
- Vài viên bi thủy tinh

## 2. Cách tiến hành:

Bỏ từng viên bi vào ống nhựa chứa đầy dầu. Yêu cầu trẻ quan sát viên bi khi nó di chuyển từ đầu ống tới cuối ống. Xem dịch ống dầu theo nhiều hướng khác nhau và yêu cầu trẻ theo dõi viên bi chuyển động.

## 3. Lưu ý:

Cố gắng thu hút các giác quan khác của trẻ vào hoạt động nhìn theo. Để cho trẻ tự cầm lấy ống nhựa và nói hay ra dấu cho biết hướng di chuyển của các viên bi.

## C. Hoạt động 2:

### 1. Vật dụng:

- Vài quả bong bóng
- Dây

## 2. Cách tiến hành:

Treo bóng ở nhiều độ cao và vị trí khác nhau. Yêu cầu trẻ theo dõi sự di chuyển của các quả bong bóng và cố gắng đập bong bóng bằng tay hay que.

## 3. Lưu ý:

Thay đổi độ phức tạp của bài tập này bằng cách thay đổi tư thế của trẻ (*quì, nằm sấp, nằm ngửa, ngồi, v.v.*).

Với những trẻ bị hạn chế vận động, hãy chọn một tư thế thuận tiện, an toàn nhất cho trẻ. Hãy nhớ cung cấp các màu nền tương phản để tránh sự nhầm lẫn giữa đồ vật và hậu cảnh.

## D. Hoạt động 3:

### 1. Vật dụng:

- Các đồ chơi chạy bằng dây thiều

## 2. Cách tiến hành:

Giúp trẻ khởi động món đồ chơi chạy bằng dây thiều và yêu cầu trẻ nhìn theo khi đồ chơi di chuyển.

## 3. Lưu ý:

Một số trẻ chỉ dựa vào tiếng động để xác định vị trí của đồ chơi; hãy khuyến khích các em chú ý tới hình ảnh của đồ chơi.

## XIII. KHÁM PHÁ HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT:

Một khi trẻ quan tâm đến đồ vật và nhìn theo, chúng ta nên cố gắng khuyến khích trẻ tương tác nhiều hơn nữa với các đồ vật ở môi trường xung quanh.

A. Trong tất cả các hoạt động trước đây, trẻ được khuyến khích với tới và di chuyển về phía các ngọn đèn và đồ vật. Về điểm này, chúng ta đặc biệt nhấn mạnh đến các hoạt động có chủ tâm (*các chuyển động và các thao tác trên đồ vật*) có sự phối hợp tinh tế của mắt và cơ thể.

### B. Hoạt động 1:

#### 1. Vật dụng:

- Đường đi có nhiều vật trôi ngại như bàn, ghế, thảm, đường hầm, đường trượt, bậc thang, thùng tròn, khói vuông, v.v.

#### 2. Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ đi trên con đường có nhiều vật trôi ngại nằm trên. Khuyến khích trẻ chú ý tới các màu sắc, kích thước, hình dáng, bóng đỗ, v.v. Nhấn mạnh phản hồi nhận cảm và cảm giác cử động cơ thể của trẻ khi chúng ta truyền đạt các khái niệm không gian như bên trên, bên dưới, vòng quanh, ở giữa, xuyên qua, v.v.

#### 3. Lưu ý:

Có thể cần phải dắt tay giúp trẻ đi qua con đường chướng ngại trên. Tiếp tục hướng dẫn trẻ chú ý nhìn từng đồ vật trên đường đi.

### C. Hoạt động 2:

#### 1. Vật dụng:

- Thùng lớn
- Vài đồ vật lớn và nhỏ

#### 2. Cách tiến hành:

Đặt trẻ vào trong thùng lớn có đầy đồ chơi với nhiều kích cỡ. Khuyến khích trẻ cử động độc lập và chơi với đồ chơi trong không gian hạn chế này. Bỏ cái thùng đi và dần dần gia tăng kích thước của nơi trẻ chơi (*nghĩa là từ buồng nhỏ đến phòng nhỏ, phòng lớn rồi ngoài trời*) cho tới khi trẻ khai quát hóa việc tương tác với đồ vật trong các tình huống xảy ra hàng ngày.

#### 3. Lưu ý:

Bằng cách bắt đầu chơi trong một môi trường có giới hạn trẻ sẽ có kinh nghiệm kiểm soát một không gian chật hẹp cũng như kiểm soát các đồ vật trong không gian đó.

### D. Hoạt động 3:

#### 1. Vật dụng:

- Nhiều loại banh (*chẳng hạn banh “lồng”, banh bằng vải dùi lớn, playground ball, banh bóng chuyền, banh cao su nhỏ*).

#### 2. Cách tiến hành:

Lăn banh tới cho trẻ và yêu cầu trẻ chạm vào banh và lăn trở lại (*sử dụng các bộ phận cơ thể khác nhau chẳng hạn chạm bằng cùi chỏ, đá bằng chân, v.v.*).

### 3. Lưu ý:

Khởi đầu, trẻ cần được hướng dẫn trực tiếp (*được sửa tay, sửa chân*) để có những thao tác đúng, vì sự phối hợp tay-mắt, chân-mắt là những hoạt động phải được huấn luyện hay trải nghiệm. Cử động của bàn tay và bàn chân nên được hướng tới trí trường chức năng của trẻ.

Ở điểm này trong chương trình kích thích thị giác, các hoạt động nên được hướng tới việc phát triển các khả năng nhận thức thị giác ở mức cao hơn. Trẻ bắt đầu học các đặc điểm cơ bản mang lại nhiều thông tin nhất về môi trường như đường thẳng, đường cong, góc và màu sắc để từ đó nhận biết và so sánh các hình dáng và đồ vật khác nhau. Ban đầu, trẻ học các đặc điểm này thông qua những đồ vật 3-chiều để từ đó có thể có được sự nhận thức xác giác những cái mà sẽ được nhận biết bằng thị giác. Rồi trẻ sẽ tập trung vào việc xác nhận những đặc điểm này ở các hình ảnh 2-chiều và thậm chí còn có thể học để nhận biết và xác định các phần bị mất của một hình dáng, đồ vật và hình ảnh. Với sự hiểu biết này, trẻ sẽ có khả năng tốt hơn để tích hợp những mảnh thông tin bị thiếu trẻ cần để bù cho tật khiếm thị của mình.

Các kỹ năng nói trên nên được đưa vào trong các hoạt động như bắt cặp, phân loại, xếp thứ tự và phân nhóm theo kích thước, màu sắc, loại, v.v. Ngoài ra, các hoạt động vận động kết hợp với việc giảng dạy lần lượt từng kỹ năng trong các kỹ năng nhận thức thị giác này là cần thiết nếu trẻ khiếm thị đạt tới mức năng suất thị giác tối ưu.

Nếu trẻ có khả năng hoạt động nhận thức thị giác ở mức cao hơn, đọc giả hãy xem phần tài liệu tham khảo ở cuối sách để hoạch định và thực hiện chương trình kích thích thị giác cho trẻ. Một trong những nguồn toàn diện hơn để dạy các khả năng nhận thức thị giác là Chương trình phát triển hiệu năng các chức năng thị giác của nhà xuất bản American Printing House (*The American Printing House for the Blind's Program to Develop Efficiency in Visual Functioning*).

## CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG THÊM

Chương này nhằm mục đích cung cấp cho giáo viên một tập hợp các hoạt động cộng thêm và các hoạt động đã được sửa đổi cho phù hợp để bổ sung cho những hoạt động đã được thảo luận trong “Chuỗi kích thích thị giác”. Các hoạt động trong mỗi phần được giới thiệu theo thứ tự ngẫu nhiên và không liên tục.

Chúng tôi đề nghị giáo viên thay đổi hoạt động của trẻ với từng bước trong chuỗi, giữ một quyển sổ ghi chép các hoạt động cộng thêm và ý kiến của các giáo viên khác, của phụ huynh, v.v. Theo cách này, việc học có thể được khai quát và chương trình có thể được biến đổi để đáp ứng từng yêu cầu và từng mối quan tâm của học sinh.

### 1. NHẬN BIẾT / CHÚ Ý TỚI ÁNH SÁNG:

#### Hoạt động 1:

Vật dụng:

- Đèn pin
- Vài loại nhạc cụ

Cách tiến hành:

Đặt chuông (*hay một loại nhạc cụ nào khác*) ở chỗ nào đó (*hoặc ở gần đèn pin*). Chiếu đèn pin trước mặt trẻ (*và ở những vùng thị trường khác của trẻ*); lắc chuông khi chiếu đèn. Nếu cần thì khuyến khích trẻ với tay lấy chuông và lắc. Tiếp tục chiếu đèn khi lắc chuông. Tắt đèn khi trẻ ngừng chơi với chuông.

Các lĩnh vực liên quan:

Nhận thức ánh sáng, phối hợp tay-mắt và xác định vị trí bằng thính giác.

#### Hoạt động 2:

Vật dụng:

- Bàn sáng hay đèn tensor
- Gối ôm
- Vài đồ vật khác

Cách tiến hành:

Du đưa trẻ trên gối ôm. Sau mỗi lần du đưa trẻ càng tới gần nguồn sáng hơn.

Biến đổi cho phù hợp:

Tùy mức chức năng của trẻ, có thể bao gồm các hoạt động sau đây:

- a. Yêu cầu trẻ nhìn ánh sáng.
- b. Yêu cầu trẻ nhìn đồ vật trên bàn sáng hay trước nguồn sáng.
- c. Yêu cầu trẻ chạm vào đồ vật trên bàn sáng.

- d. Yêu cầu trẻ cầm đồ vật lên.
- e. Yêu cầu trẻ cầm đồ vật lên và ném vào một mục tiêu.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí các đồ vật, phối hợp mắt- cơ thể, phối hợp vận động tinh.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Đèn pin
- Máy chiếu phim slide
- Màn chiếu

Cách tiến hành:

Trong phòng tối, chiếu đèn pin hay máy chiếu phim slide lên tường hay lên màn chiếu. Hãy lưu ý phản ứng của trẻ với ánh sáng (*chẳng hạn trẻ có nhìn về phía đèn chiếu khi tắt đèn trong phòng hay không*).

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, bắt đầu khái niệm tắt đèn - mở đèn.

### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Máy nhǎn tin (hay một tác nhân kích thích thính giác nào đó).

Cách tiến hành:

Đặt một cái đèn hay một đồ vật ở gần hay trước mặt trẻ. Yêu cầu trẻ nhìn về phía đèn và nếu cần thì nhắc trẻ hay giúp trẻ quay đầu. Cũng cố bằng âm thanh của máy nhǎn tin khi trẻ đáp ứng.

Biến đổi cho phù hợp:

Sau khi trẻ đã quan tâm đến cái đèn, ta tiếp tục di chuyển cái đèn. Nếu trẻ nhìn theo hay di chuyển về phía cái đèn, ta cũng cố hành vi này bằng âm thanh của máy nhǎn tin.

Các lĩnh vực có liên quan:

Phối hợp mắt-cơ thể, nhìn theo ánh sáng.

### **Hoạt động 5:**

Vật dụng:

- Các nguồn ánh sáng màu (*dùng kính lọc màu*)<sup>2</sup>

---

<sup>2</sup> Kính lọc màu có thể có hình thức là một tấm bìa cứng hình tròn, dọc theo chu vi có khoét nhiều lỗ tròn. Các lỗ tròn này sẽ được dán giấy bóng màu, mỗi lỗ một màu. Cách sử dụng: Kính lọc màu xoay tròn trên trục đi qua tâm sao cho các lỗ tròn lần lượt che nguồn sáng, ánh sáng chiếu ra sẽ có màu của giấy bóng màu đang che nguồn sáng. Ta có thể gọi kính lọc màu này là “bảng xoay màu”.

### - Gương phản chiếu

Cách tiến hành:

Chiếu ánh sáng màu (*dùng kính lọc màu*) vào gương hay lên tường trước mặt trẻ. Sau đó, bảo trẻ “*thổi tắt*” ánh sáng trên tường hay trong gương. Tắt đèn khi trẻ làm động tác “*thổi tắt*”.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, khái niệm về phương tiện.

### **Hoạt động 6:**

Vật dụng:

- Đèn pin

Cách tiến hành:

Chiếu đèn lên tường trước mặt trẻ. Yêu cầu trẻ di chuyển về phía quầng sáng (*bò, đi, chạy, lăn, v.v.*) và sờ vào nó. Sau đó di chuyển quầng sáng theo đường thẳng và yêu cầu trẻ đưa một bộ phận cơ thể (*tay, chân, đầu, v.v.*) theo quầng sáng (*nghĩa là để ánh sáng chiếu liên tục lên bộ phận đó*).

Các lĩnh vực liên quan:

Nhìn theo ánh sáng, phối hợp tay-mắt, phối hợp cơ thể-mắt.

### **Hoạt động 7:**

Vật dụng:

- Đèn chớp-tắt màu đỏ
- Nước ép trái cây

Cách tiến hành:

Cho trẻ xem đèn. Khi trẻ nhìn về phía đèn, ta củng cố hành vi đó bằng cách cho trẻ uống nước ép trái cây.

Biến đổi cho phù hợp:

Khi trẻ đã có phản ứng nhất quán, hãy yêu cầu cao hơn: yêu cầu trẻ nhìn theo chiều ngang và chiều dọc. Có thể dùng một hình thức củng cố khác chẳng hạn như khen, ôm, cho nghe nhạc, v.v.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, nhìn theo ánh sáng.

### **Hoạt động 8:**

Vật dụng:

- Đèn viết, đèn pin
- Kính lọc màu

Cách tiến hành:

Chiếu ánh sáng lên các đồ vật và trên các bộ phận cơ thể. Yêu cầu trẻ sờ vào đồ vật hay bộ phận cơ thể được chiếu sáng.

Biến đổi cho phù hợp:

Trò chơi đèn xanh đèn đỏ: Trẻ đi vòng vòng trong phòng, khi thấy đèn đỏ thì trẻ dừng lại, khi thấy đèn xanh thì trẻ đi tiếp.

Các lĩnh vực có liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, bắt đầu khái niệm tắt đèn, mở đèn, phối hợp tay-mắt và cơ thể-mắt, phân biệt màu sắc.

## 2. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA ÁNH SÁNG Ở CÁC VÙNG THỊ TRƯỜNG

### Hoạt động 1:

Vật dụng:

- Đèn màu hay đèn pin có kính lọc màu trong mờ.
- Màn cửa sổ
- Giấy trắng hay đồ vật có màu trắng
- Các khối vuông màu

Cách tiến hành:

Giáo viên chiếu ánh sáng màu lên các vùng khác nhau trên đồ vật hay màn cửa sổ màu trắng. Trẻ sẽ tìm khối vuông có cùng màu với màu của ánh sáng đó hay chiếu một ngọn đèn khác lên màu đó. Giáo viên và trẻ có thể đảo ngược vai trò.

Biến đổi cho phù hợp:

Giáo viên bảo trẻ sờ ánh sáng và vẽ một vòng tròn xung quanh ánh sáng khi nó được chiếu lên tờ giấy trắng.

Các lĩnh vực liên quan:

Phối hợp tay-mắt, phân biệt màu sắc.

### Hoạt động 2:

Vật dụng:

- Bìa cứng
- Giấy thủ công dày màu đen
- Kéo
- Đèn
- Tác nhân kích thích thính giác

Cách tiến hành:

Giáo viên dán giấy thủ công màu đen lên tấm bìa cứng, rồi khoét vài cái lỗ trên tấm bìa đó; chiếu đèn qua một lỗ. Trẻ sẽ tìm ánh sáng và chạm vào nó nếu có thể được. Khi trẻ tìm và (hoặc) chạm vào ánh sáng, hãy củng cố bằng một kích thích thính giác. Chiếu đèn qua các lỗ khác và lặp lại tiến trình như trên. Chiếu đèn qua các lỗ nhanh hơn khi trẻ đã thành thạo trong bài tập này. Hãy nhớ chiếu đèn ở những vùng khác nhau trong thị trường của trẻ.

Các lĩnh vực liên quan:

Nhìn theo ánh sáng, phối hợp tay-mắt.

### Hoạt động 3:

Vật dụng:

- Các nguồn sáng ở trên cao trong phòng
- Vài cái đèn nhỏ.
- Vài cái cửa sổ

Cách tiến hành:

Che tối căn phòng (*đóng cửa hay che màn, v.v.*). Mở đèn trong phòng và yêu cầu trẻ xác định vị trí nguồn sáng. Tắt hết đèn. Mở các đèn nhỏ trong phòng và yêu cầu trẻ xác định vị trí của chúng. Tắt các đèn nhỏ, kéo màn cửa sổ lên và yêu cầu trẻ tìm cửa sổ bằng cách xác định vị trí của nguồn sáng. Thay đổi vị trí của trẻ trong phòng và lặp lại các hoạt động trên.

## 3. NHÌN THEO ÁNH SÁNG

### Hoạt động 1:

Vật dụng:

- Vài cái đèn pin
- Bảng viết phấn

Cách tiến hành:

Chiếu đèn pin lên bảng. Yêu cầu trẻ cũng chiếu đèn của trẻ lên bảng. Sau khi quang sáng của hai đèn chồng lên nhau, di chuyển quang sáng của bạn và yêu cầu trẻ di chuyển quang sáng của trẻ theo. Di chuyển quang sáng theo chiều thẳng đứng, chiều nằm ngang, chiều xiên rồi theo đường tròn. Dừng lại mỗi khi quang sáng của trẻ bắt được quang sáng của bạn và động viên trẻ.

Biến đổi cho phù hợp:

Khi trẻ bắt đầu quen với trò chơi này thì hai trẻ có thể chơi với nhau, một trẻ di chuyển quang sáng và trẻ kia di chuyển quang sáng bắt theo. Một kiểu chơi phức tạp hơn dành cho những trẻ thực hiện chức năng ở các mức phát triển cao hơn: giáo viên di chuyển quang sáng theo một hình mẫu đặc biệt (vòng tròn, hai đường

bắt tréo, các mẫu tự, hình vuông, v.v.) và trẻ sẽ đoán ra các mẫu này bằng cách vẽ theo.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của quầng sáng, phối hợp tay-mắt, trí nhớ thị giác.

## Hoạt động 2

Vật dụng:

- Đèn pin nhỏ (dạng cây viết)
- Màu không độc (Day-Gio)

Cách tiến hành:

Chiếu sáng đầu ngón tay của trẻ. Yêu cầu trẻ theo dõi cử động của ngón tay trong vùng tối. Sau đó chiếu sáng đầu ngón tay của bạn và yêu cầu trẻ theo dõi cử động của nó.

Biến đổi cho phù hợp:

Tô màu các bộ phận cơ thể của trẻ (*chẳng hạn như các ngón tay, các ngón chân, hai bàn tay, v.v.*) bằng màu không độc rồi yêu cầu trẻ theo dõi cử động của chúng.

Các lĩnh vực có liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, hình ảnh cơ thể.

## Hoạt động 3:

Vật dụng:

- Keo dán
- Giấy
- Kéo
- Thức ăn hay đồ chơi
- Nguồn sáng

Cách tiến hành:

Dán hay vẽ một đường cong trên tường hay trên một tờ giấy. Ở cuối đường cong đó, buộc một món đồ chơi hay một món ăn trẻ thích. Yêu cầu trẻ nhìn theo ánh sáng chiếu dọc theo con đường để nhận được phần thưởng. Luôn luôn chú ý đến ánh sáng. Nếu cần thì khi mới bắt đầu hãy hướng đầu trẻ về phía đường cong để giúp trẻ dễ nhìn theo ánh sáng.

Các lĩnh vực liên quan:

Chú ý đến ánh sáng, xác định vị trí của ánh sáng, khái niệm về phương tiện.

## Hoạt động 4:

Vật dụng:

- Đèn pin
- Máy chiếu overhead

Cách tiến hành:

Chiếu ánh sáng hay hình ảnh lên tường ở độ cao trẻ có thể với tới được. Di chuyển ánh sáng hay hình ảnh theo chiều ngang, chiều dọc, chiều xiên và vòng tròn; cho phép trẻ sờ vào khi nó di chuyển.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, phối hợp tay-mắt

### **Hoạt động 5**

Vật dụng:

- Máy hát dĩa
- Khay tròn có nhiều ô
- Vài đồ vật
- Vài nguồn sáng

Cách tiến hành:

Đặt đồ vật hay nguồn sáng lên khay tròn hay máy hát dĩa. Yêu cầu trẻ nhìn theo ánh sáng hay đồ vật khi khay hay máy hát dĩa xoay tròn.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí các ngọn đèn và đồ vật, nhìn theo đồ vật.

### **Hoạt động 6:**

Vật dụng:

- Vài cái đèn
- Vài chiếc xe lửa điện
- Vài món đồ chơi lênh dây thiều chạy dưới nước

Cách tiến hành:

Gắn đèn lên các đồ vật như xe lửa hay các đồ chơi tự hành. Yêu cầu trẻ nhìn theo đèn khi nó di chuyển.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đèn và đồ vật, nhìn theo đồ vật

### **Hoạt động 7:**

Vật dụng:

- Vài cái kẹp phoi quần áo
- Ròng rọc
- Dây phoi quần áo

- Nguồn sáng (*đèn pin nhỏ như cây viết, đèn treo trên cây Noel, v.v.*)

Cách tiến hành:

Khi trẻ nằm ngửa, yêu cầu trẻ quan sát các ngọn đèn khi chúng đi qua trên dây phơi đồ.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí ánh sáng, phân biệt hình ảnh với hậu cảnh.

#### **4. NHẬN BIẾT / CHÚ Ý ĐÈN MỞ HAY TẮT:**

##### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Nguồn sáng
- Một cái hộp
- Vài cái nắp

Cách tiến hành:

Để đèn trong hộp. Yêu cầu trẻ chọn một cái nắp thích hợp để đậy kín hoàn toàn không để ánh sáng lọt ra.

Các lĩnh vực liên quan:

Nhận biết ánh sáng, nhận biết hình dạng, phối hợp tay-mắt, nhận thức không gian.

##### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Vài cái hộp đồ hộp lớn hay thùng rượu (*không có đáy và không có nắp*)
- Vài món đồ chơi chuyển động (*chẳng hạn như xe cơ giới, v.v.*)
- Vài nguồn sáng

Cách tiến hành:

Gắn đèn vào xe hơi. Xếp hộp thành nhiều đường hầm (*có khoảng trống giữa chúng*). Lăn xe qua đường hầm; qua từng cái một. Yêu cầu trẻ theo dõi chuyển động của ánh sáng. Nên thực hiện trong phòng tối để có độ tương phản cao.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, trí nhớ thị giác

##### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Hộp đèn
- Các mảnh ghép của trò chơi ghép hình

Cách tiến hành:

Đặt các mảnh ghép bên cạnh hộp đèn, trên bàn hay trên sàn nhà. Yêu cầu trẻ tiến hành ghép hình trên hộp đèn. Hướng sự chú ý của trẻ vào phần ánh sáng bị chặn lại sau khi trẻ ráp hình xong.

Các lĩnh vực liên quan:

Phối hợp tay-mắt, phân biệt hình dáng, hiểu khái niệm đồ vật.

## **5. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA ĐỒ VẬT:**

### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Vài món đồ chơi sáng chói (*bóng láng*)
- Vài đồ vật phản chiếu ánh sáng

Cách tiến hành:

Treo đồ chơi sáng chói hay đồ vật phản chiếu ánh sáng trước cửa sổ. Hướng dẫn trẻ tìm và sờ những đồ vật phản chiếu hoặc ngăn chặn ánh sáng từ cửa sổ.

Các lĩnh vực có liên quan:

Xác định vị trí ánh sáng, phối hợp tay-mắt, phối hợp cơ thể-mắt.

### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Các khung lớn bằng gỗ có nhiều màu sắc, hình dạng khác nhau.
- Phấn xoa trẻ em
- Đèn bút
- Đèn pin

Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ vừa sờ vào phấn xoa rắc xung quanh khung gỗ vừa chú ý nhìn. Đặt nhiều khung gỗ có cùng hình dạng nhưng khác kích thước quanh trẻ cho trẻ sờ để cảm nhận sự khác biệt về kích thước. Trong khi trẻ nhìn, hướng dẫn trẻ dùng ngón tay dò (*rồi sau đó rời đèn pin*) theo quanh khung gỗ.

Các lĩnh vực có liên quan:

Nhìn chăm chú, nhìn theo, phối hợp tay-mắt, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Các khối vuông, khối cầu, khối chóp rỗng và lớn.

Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ xác định vị trí và bò (*hoặc*) di chuyển xuyên qua các khối trên. Đặt các khối này trên nền có màu tương phản với chúng.

Các lĩnh vực có liên quan:

Phối hợp tay-mắt, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

#### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Nhiều đồ vật khác nhau

Cách tiến hành:

Đặt đồ vật trên kệ xung quanh phòng; sắp xếp thành nhóm 3 sao cho các đồ vật thứ 3 của mỗi nhóm đều giống nhau. Hướng dẫn trẻ xác định vị trí của tất cả đồ vật giống nhau (*chẳng hạn, tìm tất cả các trái banh, tất cả các cái cốc, v.v.*).

Các lĩnh vực có liên quan:

Phân biệt đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

#### **Hoạt động 5:**

Vật dụng:

- Nhiều đồ vật nhỏ
- Hộp có nhiều ngăn
- Rổ đựng

Cách tiến hành:

Bỏ các đồ vật nhỏ vào trong các ngăn hộp. Yêu cầu trẻ tìm một vật có màu sắc, hình dáng, chức năng, tên, v.v. nào đó, rồi lấy nó bỏ vào đồ đựng. Lặp lại hoạt động này cho tới khi tất cả đồ vật trong hộp được chuyển hết vào đồ đựng.

Biến đổi cho phù hợp:

Nếu trẻ bị giảm thị lực nghiêm trọng hay bị hạn chế kỹ năng vận động tinh thì hãy chọn Vật dụng có kích thước, độ tương phản, v.v. thích hợp với trẻ để hoạt động được tiến hành thuận lợi.

Các lĩnh vực có liên quan:

Phân biệt đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, phối hợp tay-mắt.

### **6. NHÌN THEO ĐỒ VẬT:**

#### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Hồ cá

### - Cá

Cách tiến hành:

Yêu cầu trẻ quan sát cá bơi trong hồ và theo dõi chuyển động của một con cá nào đó (*di chuyển ngón tay ngoài hồ theo chuyển động của con cá đó*).

Các lĩnh vực có liên quan:

Xác định vị trí của các đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Bình chứa (*chai, lọ, v.v.*) trong suốt
- Dầu
- Các đồ vật nhỏ
- Màu thực phẩm

Cách tiến hành:

Đặt một đồ vật nhỏ trong bình trong suốt chứa đầy dầu nhuộm màu. Yêu cầu trẻ nghiêng, lắc, xoay, v.v. bình chứa và quan sát vật bên trong chuyển động.

Biến đổi cho phù hợp:

Đổi màu dầu; đổi các đồ vật nhỏ có màu khác. Yêu cầu trẻ tìm ra và theo dõi sự chuyển động của vật có màu trong bình chứa.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí các đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, phân biệt màu sắc.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Đồ chơi “slinky” phát huỳnh quang (“slinky” là một loại đồ chơi có tính đàn hồi, có thể có gân lò xo, di chuyển bằng cách nhảy).

Cách tiến hành:

Cho “slinky” nhảy xuống vài bậc thềm; hướng dẫn trẻ nhìn theo và tìm lại nó ở bậc thềm cuối cùng.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, phối hợp tay-mắt.

### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Xe hơi

Cách tiến hành:

Dẫn trẻ ra đường, đi đến một giao lộ. Hướng dẫn trẻ nhìn theo chuyển động của xe hơi khi chúng chạy qua giao lộ. Yêu cầu trẻ chỉ ra hướng di chuyển của xe hơi và cho biết chiếc nào queo, chiếc nào chạy thẳng.

Biến đổi cho phù hợp:

Nếu mắt trẻ đủ tinh để xác định vị trí của đồ vật từ xa, hãy lặp lại hoạt động trên khi trẻ ở trên một tòa nhà cao tầng gần giao lộ (*nhìn qua cửa sổ*).

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, phối hợp tay-mắt.

## **7. PHỐI HỢP TAY-MẮT:**

### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Hộp chứa cát
- Các đồ vật quen thuộc có màu sáng hay tối

Hướng dẫn:

Chôn vài đồ vật trong cát. Hướng dẫn trẻ tìm ta từng vật và trao nó cho bạn. Hãy nói tên một vật và hướng dẫn trẻ xác định vị trí của vật đó.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, trí nhớ thị giác

### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Gối ôm
- 2 vòng tròn bằng giấy bìa

Cách tiến hành:

Đặt 2 vòng tròn bằng giấy bìa trên tường, cách nhau 6 cm. Đặt trẻ trên gối ôm, hai tay giữ hông trẻ, lúc lắc trẻ hướng về phía trước, tiến đến bức tường. Hướng dẫn trẻ với tay lấy hai vòng tròn trên tường.

Biến đổi cho phù hợp:

Hướng dẫn trẻ gõ một nhạc cụ (*chuông, vòng tam giác, v.v.*) trong khi được lắc trên gối ôm.

Các lĩnh vực liên quan:

Duỗi người khi nằm sấp, phối hợp tay-mắt.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Gối ôm lớn, cứng
- Gương
- Kem cạo râu

Cách tiến hành:

Đặt trẻ ngồi giang chân trên gối ôm. Quay mặt trẻ nhìn vào gương và ngồi phía sau để giúp trẻ. Xịt kem cạo râu lên gương và hướng dẫn trẻ dùng hai tay trét nó ra.

Các lĩnh vực liên quan:

Giữ thăng bằng, xác định vị trí đồ vật.

### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Cái bập bênh đơn (rocker board) (*xin xem ở phần Phụ lục*)
- Xâu hạt bẹt có màu, lớn (*xin xem ở phần Phụ lục*)

Cách tiến hành:

Khởi đầu, đặt trẻ ở tư thế ngồi “thợ may” (*hai chân bắt chéo chõ mắt cá, hai đầu gối banh ra*) trên cái bập bênh đơn. Chậm chậm đưa xâu hạt bẹt ra trước mặt trẻ. Hướng dẫn trẻ nắm lấy và kéo các hạt bẹt rời ra khi ở các tư thế khác trên cái bập bênh đơn.

Các lĩnh vực liên quan:

Giữ thăng bằng, xác định vị trí đồ vật, duỗi thân và đầu

### **Hoạt động 5:**

Vật dụng:

- Banh hay bong bóng treo trên dây
- Gậy
- Cái bập bênh đơn

Cách tiến hành:

Đặt trẻ quì trên cái bập bênh đơn với quả bóng treo trước mặt. Yêu cầu trẻ cầm gậy (*bằng một hoặc hai tay*) đập trái banh và nhìn theo trái banh chuyển động.

Các lĩnh vực liên quan:

Giữ thăng bằng, xác định vị trí đồ vật, nhìn theo đồ vật.

### **Hoạt động 6:**

Vật dụng:

- Chiếu hay thảm

- Vài món đồ chơi phát ra âm thanh

Cách tiến hành:

Đặt trẻ ngầm nghiêng và đưa ra một món đồ chơi trên mặt phẳng giữa thân của trẻ. Đặt tay trẻ chạm vào đồ chơi. Lắc hay bóp đồ chơi phát ra âm thanh để trẻ chú ý.

Biến đổi cho phù hợp:

Dùng đèn hay các đồ vật sáng chói (*bóng láng*) thay cho đồ chơi phát ra âm thanh.

Các lĩnh vực liên quan:

Duy trì tư thế của đầu, hai tay chơi ở mặt phẳng giữa thân, xác định vị trí của đồ vật và ánh sáng.

### **Hoạt động 7:**

Vật dụng:

- Thảm hay chiếu
- Đồ trang trí treo
- Đồ chơi phát ra tiếng nhạc

Cách tiến hành:

Đặt trẻ nằm ngửa và treo một đồ trang trí phát ra tiếng nhạc phía trên. Hướng dẫn trẻ với tay chạm vào đồ trang trí nói trên.

Biến đổi cho phù hợp:

Với những trẻ có vấn đề liên quan đến mặt phẳng giữa thân, ta treo đồ trang trí ở bên trái hoặc bên phải của trẻ.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đồ vật, nhận ra hình ảnh trên hậu cảnh.

### **Hoạt động 8:**

Vật dụng:

- Bóng đèn tròn
- Một miếng vải
- Giường treo

Cách tiến hành:

Đặt trẻ nằm sấp trên giường treo. Lấy miếng vải màu phủ lên bóng đèn. Yêu cầu trẻ với tay nắm miếng vải kéo xuống.

## **8. PHỐI HỢP MẮT- CƠ THỂ:**

### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Không cần

Cách tiến hành:

Giáo viên cử động các bộ phận của cơ thể của mình. Hướng dẫn trẻ bắt chước làm giống vậy. Nếu trẻ không thể đứng đối diện với giáo viên, giáo viên hãy đứng bên cạnh trẻ hoặc cầm tay giúp trẻ.

Các lĩnh vực liên quan:

Tương quan không gian giữa các bộ phận cơ thể (*hình ảnh*), bắt chước nhờ trí nhớ thị giác.

### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Nguồn sáng

Cách tiến hành:

Chiếu ánh sáng lên cánh tay hay một bộ phận cơ thể khác của trẻ. Hướng dẫn trẻ nhìn bộ phận đó và chiếu đèn lên bộ phận tương ứng trên cơ thể của bạn.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của ánh sáng, hình ảnh cơ thể.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Nhiều đồ vật khác nhau

Cách tiến hành:

Khi trẻ bước lên cầu thang, hãy đặt một vật ở bậc thang phía trên đó vài bậc. Hướng dẫn trẻ bước lên từng bước để lấy vật đó. Dời đồ vật lên dần theo bước chân của trẻ. Khi trẻ đã lên hết cầu thang thì cho trẻ vật đó, coi như phần thưởng cho trẻ.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, giữ thăng bằng, phối hợp vận động.

### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Các dấu chân bằng giấy hay bằng nhựa.

Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ bước lên các dấu chân đã được sắp xếp trước. Sau đó, yêu cầu trẻ bò (*hai tay, hai chân*) và ném các túi đậu lên các dấu chân.

Biến đổi cho phù hợp:

Hãy biểu diễn nhảy trên các dấu chân và yêu cầu trẻ bắt chước nhảy theo.

Các lĩnh vực liên quan:

Phối hợp vận động, xác định vị trí đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

### **Hoạt động 5:**

Vật dụng:

- Xe hẩy (*scooter board*) (xem ảnh ở Phần phụ lục)
- Các vật chướng ngại (*nút banh, gối ôm, gối nằm, hộp, v.v.*)

Cách tiến hành:

Tạo một con đường có chướng ngại vật trong phòng hay ở hành lang. Đặt trẻ nằm sấp trên xe hẩy. Hướng dẫn trẻ di chuyển với tấm ván xe hẩy, tránh các vật chướng ngại để đến một nơi khác trong phòng.

Các lĩnh vực liên quan:

Định hướng kế hoạch vận động, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, xác định vị trí đồ vật.

### **Hoạt động 6:**

Vật dụng:

- Băng xúc giác (băng cung cấp nhiều cảm giác xúc giác rõ rệt)
- Băng có các màu sáng hay các băng tương phản
- Nguồn sáng

Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ đi chân không trên băng xúc giác; rồi trên băng màu. Bảo trẻ di chuyển ngón tay, sau đó rời đèn, đọc theo băng.

Các lĩnh vực liên quan:

Phối hợp tay-mắt, phối hợp chân-mắt, giữ thăng bằng, nhìn chăm chú (scanning).

### **Hoạt động 7:**

Vật dụng:

- Nam châm
- Cân câu
- Vật có từ tính

Cách tiến hành:

Hướng dẫn trẻ cầm nam châm tìm lại những vật bằng kim loại. Gắn nam châm vào đầu cần câu để trẻ có thể lấy được những vật ở trên cao (*trên kệ, tủ, ngưỡng cửa, v.v.*).

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, nhìn theo đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

### **Hoạt động 8:**

Vật dụng:

- Đồ chơi phát ra âm thanh
- Băng keo (*loại dẽ gỡ ra hay có màu*)
- Dụng cụ định giờ (*timer*)
- Ghế tựa

Cách tiến hành:

Dấu đồ chơi; bảo trẻ đi dọc theo đường băng keo dán trên sàn để tìm đồ chơi và trở lại ghế trước khi chuông báo hết giờ.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, biết sự hiện hữu của đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh.

### **Hoạt động 9:**

Vật dụng:

- Vòng xoay ngựa gỗ (*merry-go-round*)
- Đồ vật hay vòng lớn

Cách tiến hành:

Cho trẻ cõi trên vòng xoay ngựa gỗ và hướng dẫn trẻ chộp lấy một vật đứng yên.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, nhìn chăm chú (*scanning*), kích thích tiền đình (*vestibular stimulation*).

## **9. PHỐI HỢP MẮT-CƠ THỂ**

### **Hoạt động 1:**

Vật dụng:

- Bột
- Các hình mẫu
- Kem cạo râu
- Bánh pudding hay thuốc màu

- Giấy có màu sậm

Cách tiến hành:

Để một chất (*chẳng hạn như kem đã được đánh lên, bánh pudding, kem cao râu*) lên giấy, sàn nhà hay mặt bàn. Cầm tay trẻ, giúp trẻ tạo hình theo mẫu bạn đưa ra. Sau đó để trẻ làm một mình.

Các lĩnh vực liên quan:

- Kích thích xúc giác, trí nhớ thị giác.

### **Hoạt động 2:**

Vật dụng:

- Búa đồ chơi
- Chốt (*peg*)
- Băng đóng chốt (*pounding bench*)

Cách tiến hành:

Yêu cầu trẻ đóng chốt bằng búa. Chuyển chốt đến nhiều vị trí và lặp lại hoạt động.

Biến đổi cho phù hợp:

Yêu cầu trẻ chỉ đóng những chốt có màu theo yêu cầu.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, phân biệt màu sắc, phối hợp tay-mắt.

### **Hoạt động 3:**

Vật dụng:

- Xô
- Banh

Cách tiến hành:

Yêu cầu trẻ ném banh vào xô đặt cách trẻ 0,6 mét. Bảo trẻ không buông rơi bóng mà tung bóng vào xô. Tăng khoảng cách từ trẻ đến xô. Hướng dẫn trẻ nhìn vào xô chứ không nhìn vào banh khi ném.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, lập kế hoạch vận động.

### **Hoạt động 4:**

Vật dụng:

- Nhiều đồ chơi lớn và nhỏ
- Dây thừng

Cách tiến hành:

Yêu cầu trẻ lần lượt nhảy qua một món đồ chơi lớn rồi một món đồ chơi nhỏ hơn. Khi di chuyển từ một món đồ chơi này đến một món đồ chơi khác, hãy kéo một sợi dây thừng trên sàn nhà và hướng dẫn trẻ chú ý nhảy qua sợi dây.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đồ vật, phân biệt hình ảnh và hậu cảnh, lên kế hoạch vận động.

### **Hoạt động 5:**

Vật dụng:

- Băng keo dẽ gỡ hay băng keo điện
- Đồ vật
- Đèn

Cách tiến hành:

Dán băng keo thành một đường trên sàn nhà. Yêu cầu trẻ dùng tay sờ vào đường băng keo này. Hướng dẫn trẻ quan sát kỹ đường băng keo rồi sau đó di chuyển đồ vật dọc theo đường băng keo. Yêu cầu trẻ nhìn và đi theo đường băng keo.

Các lĩnh vực liên quan:

Nhìn chăm chú, phân biệt hình ảnh với hậu cảnh, các mối tương quan không gian.

### **Hoạt động 6:**

Vật dụng:

- Nhiều đồ vật khác nhau

Cách tiến hành:

Tổ chức một cuộc đua. Khi trẻ đang ở vạch xuất phát, cho trẻ làm quen với các đồ vật và giúp trẻ dùng mắt xác định vị trí của chúng. Yêu cầu trẻ chạy tới một đồ vật đặc biệt và đem nó về vạch xuất phát. Bắt đầu với vật lớn nhất, sau đó với những vật có kích thước nhỏ dần.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí của đồ vật, phân biệt hình ảnh với hậu cảnh, phối hợp vận động.

### **Hoạt động 7:**

Vật dụng:

- Vài quả banh
- Vài quả bong bóng
- Dây

- Trống lục lạc

Cách tiến hành:

Treo banh hay bong bóng lên trần nhà. Yêu cầu trẻ cầm cây bằng hai tay rồi hướng dẫn trẻ đập banh (hay bong bóng) theo hướng âm thanh phát ra từ cái trống lục lạc bạn đang cầm trên tay. Di chuyển để thay đổi vị trí của trống lục lạc. Yêu cầu trẻ xoay người về phía trống lục lạc và đập banh theo hướng đó.

Các lĩnh vực liên quan:

Xác định vị trí đồ vật, phân biệt hình ảnh với hậu cảnh, phối hợp vận động, phối hợp tay – mắt.

**Hoạt động 8:**

Vật dụng:

- Banh
- Mái chèo hay gậy

Cách tiến hành:

Lăn hay ném banh tới cho trẻ. Hướng dẫn trẻ với tới trái banh và đập nó bằng gậy hay bằng mái chèo.

Biến đổi cho phù hợp:

Treo banh lên trần nhà. Đập banh về phía trẻ và yêu cầu trẻ đập banh trả lại cho bạn. Tăng tốc độ của trò chơi khi trẻ đã thành thạo hơn.

Các lĩnh vực liên quan:

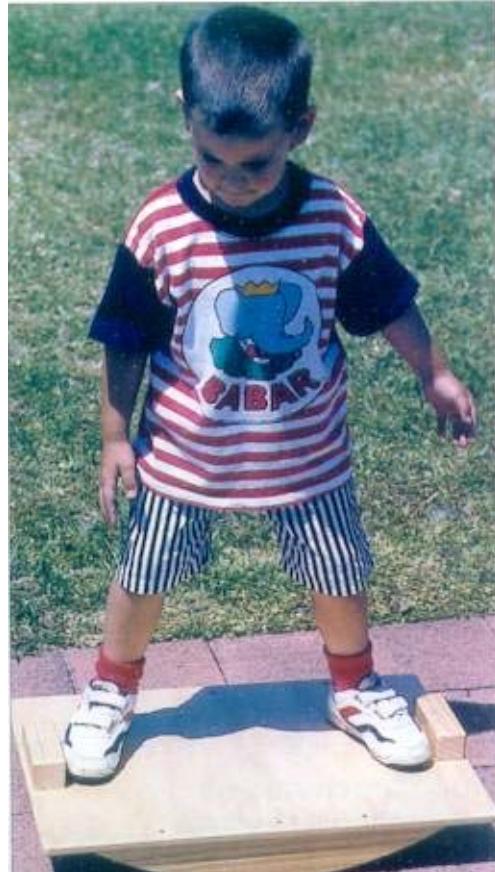
Phối hợp tay-mắt, nhìn theo đồ vật, phân biệt hình ảnh với hậu cảnh./.



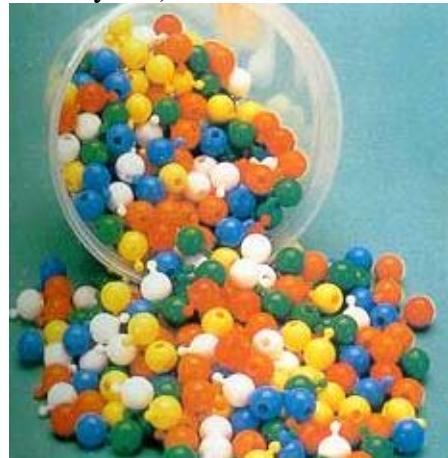
## **PHỤ LỤC**

Một vài vật dụng được đề cập tới trong tài liệu này:

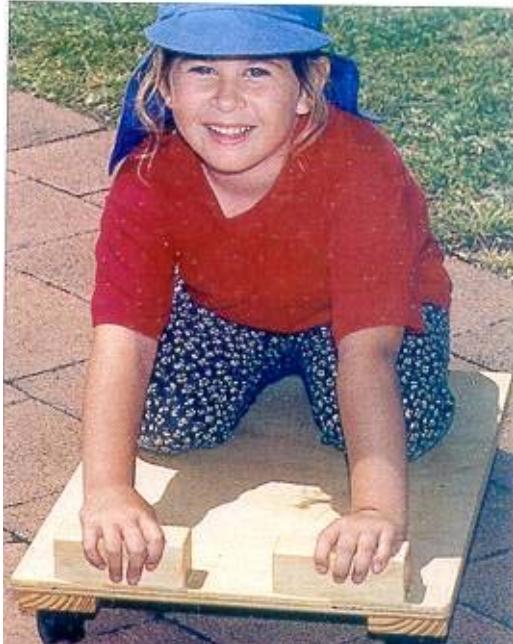
**1) Cái bập bênh đơn (rocker board):**



**2) Hạt bẹt có ngàm (pop beads):** (gồm 350 hạt nhựa có nhiều màu sắc sở, mỗi hạt có một lỗ và một ngàm ở hai cực đối diện. Khi chơi, gắn chặt ngàm của hạt này vào lỗ của hạt kia thành dây dài).



**3) Xe hẩy (scooter board):** (ngang 40cm, dài 60cm, cao 9cm)



**4) Bộ đồ chơi đóng chốt gồm có giá (pounding bench) + chốt (pegs) + búa (hammer):**



**5) Trống lắc hay trống lục lạc (tambourine):**

